

Châu Thành, ngày 23 tháng 02 năm 2024

Số: 35/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 262/2024/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 02 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Sơn Thị P**, sinh năm 1990

Địa chỉ: **Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh**

- Bị đơn: Anh **Sơn T**, sinh năm 1989

Địa chỉ: **Ấp Ô, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Sơn Thị P** và anh **Sơn T** (theo giấy chứng nhận kết hôn số: 56/2011, ngày 29/4/2011 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Sơn Thị P** và anh **Sơn T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị **Sơn Thị P** và anh **Sơn T** xác định có 02 người tên **Sơn Thị Mỹ T1**, sinh ngày 18/02/2012 và **Sơn Thị Chúc P1**, sinh ngày 07/4/2017, hiện đang sống với chị **P**, khi ly hôn chị **P** với anh **T** thống nhất thỏa thuận giao cháu **Sơn**

Thị Mỹ T1 và cháu Sơn Thị Chúc P1 cho chị Sơn Thị P tiếp tục nuôi dưỡng (theo nguyện vọng của con chung). Chị P không yêu cầu anh S Trung cấp dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không bên nào được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Sơn Thị P và anh Sơn T xác định có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Sơn Thị P và anh Sơn T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Sơn Thị P và anh Sơn T tự nguyện thống nhất thỏa thuận do chị P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được cản trừ vào số tiền mà chị P đã nộp tạm ứng 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000672 ngày 02/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh nên chị P được nhận lại số tiền thừa 150.000 đồng

Anh Sơn T không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- CC THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - - Dương sự:

Kim Thị Ngọc Thu